

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: 266- 268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà, **Nguyễn Đức Thạch D-** chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông, **Mai Xuân Hạnh P** - chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Kon Tum, theo quyết định ủy quyền số: 3960/2019/GUQ-PL, ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Kon Tum.

Ông, **Mai Xuân Hạnh P** ủy quyền lại cho ông **Nguyễn Hữu T** -Chuyên viên quản lý nợ Chi nhánh Kon Tum.

Địa chỉ: 353 Trần P, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Bà, **Trịnh Thị Thu A**, sinh năm 1986.

Địa chỉ thường trú: 04 H, tổ 2, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ hiện nay: 29 T, tổ 2, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trịnh Thị Thu A tự nguyện thỏa thuận trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 26/05/2020 là 21.864.403 đồng (trong đó nợ gốc là: 18.999.319 đồng và lãi quá hạn là: 2.865.084 đồng), cụ thể như sau:

Mỗi tháng bà Trịnh Thị Thu A trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền là 1.000.000 đồng, kể từ tháng 6 năm 2020 trở đi cho đến khi thanh toán xong nợ với Ngân hàng thương mại cổ phần S và khoản tiền lãi suất phát sinh kể từ ngày 27/05/2020 trở đi cho đến khi thanh toán nợ xong.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày đến thời hạn trả nợ nêu trên và cho Ngân hàng TMCP S có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên mà bà Trịnh Thị Thu A thi hành không đủ khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trịnh Thị Thu A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 546.610 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 506.474 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003454 ngày 11/05/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP;
- THADS TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Tuấn